

Số: 286/2022/QĐST-HNGĐ

Ninh Hòa, ngày 05 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 417/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2022, về việc “Ly hôn” giữa:
- NguYến đơn: Ông Nguyễn Công T, sinh năm: 1993
Địa chỉ: Thôn 1, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.
- Bị đơn: Ông Trương Nguyễn Yến V, sinh năm: 1996
Địa chỉ: Tổ dân phố 8 B, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.
Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà ông Nguyễn Công T và bà Trương Nguyễn Yến V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Công T và bà Trương Nguyễn Yến V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Hoài A, sinh ngày: 07/7/2020 cho bà Trương Nguyễn Yến V trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Bà V không yêu cầu ông T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn Công T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Công T và bà Trương Nguyễn Yến V không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Ông Nguyễn Công T và bà Trương Nguyễn Yến V mỗi người phải nộp 75.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ông T tự nguyện nộp thay án phí dân sự thay cho bà V. Tổng cộng ông T phải nộp 150.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí ông T đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0004900 ngày 31/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N. Hoàn trả cho ông T 150.000đ.

Quy định chung: Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã N;
- Các đương sự;
- UBND xã D; GCNKH số: 02 ngày 21/02/2020;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Văn Hải